

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Công văn số 1621/SLĐT BXH-QLLVXH ngày 26/6/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng Kế hoạch đầu tư công (dự toán ngân sách nhà nước) năm 2025 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 807/TTr-LĐT B&XH ngày 08/8/2024. UBND huyện Hón Quản ban hành Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 06 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ủy ban Nhân dân huyện đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện các dự án hỗ trợ giảm nghèo bền vững năm 2023 và chuyển sang năm 2024, tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, 06 tháng đầu năm 2024, cụ thể như sau:

Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 30/3/2022 về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 28/4/2022 về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và giảm 160 hộ nghèo dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch 160/KH-UBND ngày 07/06/2023 về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và kế hoạch giảm nghèo DTTS năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 14/9/2023 về Thực hiện các Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 01/04/2024 về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Hón Quản.

II. Kết quả phân bổ, sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình

1. Phân bổ vốn năm 2022

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, UBND huyện Hớn Quản đã ban hành Quyết định số Quyết định 1613/QĐ-UBND ngày Quyết định 1613/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Theo đó trong năm 2022, huyện Hớn Quản được phân bổ tổng số tiền là 1,978 triệu đồng (trong đó ngân sách TW: 1.724 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 80 triệu đồng, ngân sách huyện đối ứng: 174 triệu đồng).

2. Phân bổ vốn năm 2023

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (Đợt 1), UBND huyện Hớn Quản đã ban hành Quyết định 842/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023. Theo đó, trong năm 2023 huyện Hớn Quản được phân bổ số tiền là 5.391 triệu đồng (trong đó ngân sách TW: 4.687 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 235 triệu đồng, ngân sách huyện đối ứng là 469 triệu đồng).

3. Phân bổ vốn năm 2024

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024. UBND huyện Hớn Quản đã ban hành Quyết định 969/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. theo đó trong năm 2024 , huyện Hớn Quản được giao tổng số tiền là 4.034 triệu đồng (trong đó nguồn ngân sách TW: 3.507 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh: 175 triệu đồng, vốn đối ứng từ ngân sách huyện: 352 triệu đồng).

III. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình

1. Mục tiêu chung

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các dự án, chính sách về giảm nghèo bền vững, tạo tiền đề giúp người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản (việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh và thông tin), nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và kết quả thực hiện.

Các phòng, ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng thụ hưởng.

- Năm 2022 Qua tổng rà soát số hộ nghèo trên địa bàn huyện là 611 hộ. Năm 2022, huyện đề ra chỉ tiêu giảm 230 hộ nghèo, trong đó có giảm 160 hộ là đồng bào dân tộc thiểu số. Kết quả trong năm đã thực hiện giảm được 271/230 hộ nghèo, đạt 117,8% theo chỉ tiêu của HĐND huyện giao.

- Năm 2023: Toàn huyện có 353 hộ nghèo (trong đó có 220 hộ DTTS). Huyện đề ra chỉ tiêu giảm 218 hộ (trong đó giảm 162 hộ đồng bào DTTS). Kết

quả trong năm đã thực hiện giảm được 234/218 hộ nghèo, đạt 107,3% theo chỉ tiêu của HDND huyện giao.

- Năm 2024: toàn huyện có 125 hộ nghèo (trong đó có 51 hộ nghèo DTTS). Huyện đề ra chỉ tiêu trong năm giảm 68 hộ nghèo (trong đó bao gồm 43 hộ nghèo DTTS) đưa tỉ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện xuống dưới 0,3%, đạt tiêu chí huyện về đích Nông thôn mới.

IV. Kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình

Trong 03 năm 2022, 2023 và 2024 huyện Hớn Quản được giao tổng số vốn là 11.551 triệu đồng (trong đó nguồn vốn sự nghiệp được giao là: 11.403 triệu đồng và 148 triệu đồng vốn đầu tư công). Kết quả giải ngân như sau:

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.

Dự án được giao cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện triển khai, thực hiện với tổng kinh phí được giao là 4.862 triệu đồng, trong đó:

- Năm 2022 giao 870 triệu đồng. Đã xây dựng Dự án “Chăn nuôi Bò sinh sản” tại xã Minh Đức và giải ngân được 839,360/870 triệu đồng, đạt 97%.

- Năm 2023 giao 2.243 triệu đồng. Đã xây dựng Dự án “Chăn nuôi trâu, bò sinh sản” tại xã Thanh An và giải ngân được 2.214,795 triệu đồng, đạt 99%.

- Năm 2024 giao 1.749 triệu đồng. Hiện đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND huyện về việc Triển khai thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và Tiểu dự án 1 - Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Hớn Quản. Thực hiện trên địa bàn 03 xã: Minh Tâm, Phước An và An Khương với 42 hộ tham gia.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

a) Tiểu dự án 1 – Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

Tổng kinh phí được giao 1.994 triệu đồng, trong đó:

- Năm 2022 giao 356 triệu đồng. Đã giải ngân được 319,04 triệu đồng, đạt 90%.

- Năm 2023 giao 964 triệu đồng. Dự án giao cho Phòng Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện. Đã giải ngân được 890 triệu đồng, đạt 91%.

- Năm 2024 giao 674 triệu đồng. Dự án được giao cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện triển khai, thực hiện. Hiện đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND huyện về việc Triển khai thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và Tiểu dự án 1 - Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Hớn Quản. Thực hiện trên địa bàn xã Tân Hưng Khương với 14 hộ tham gia.

b) Tiểu dự án 2 – Dự án 3: Cải thiện khả năng dinh dưỡng.

- Dự án giao cho Trung tâm Y tế huyện triển khai thực hiện với tổng kinh phí thực hiện dự án là 589 triệu đồng.

- Năm 2023: giao 309 triệu đồng. Đã giải ngân với số tiền 279/309 triệu đồng.

- Năm 2024: giao 280 triệu đồng. Hiện đang triển khai thực hiện.

3. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

a. Tiểu dự án 1 – Dự án 4: phát triển giáo dục nghề nghiệp

- Dự án giao cho trung tâm GDNN-GDTX triển khai thực hiện với tổng số tiền là 1.677 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2023: giao 1.438 triệu đồng (Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 giao 516 triệu đồng và Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 giao 922 triệu đồng).

Trong năm 2023, Trung tâm GDNN-GDTX đã tham mưu UBND huyện mở lớp đào tạo 02 lớp Kỹ thuật chăn nuôi Trâu - bò cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng tại 02 xã Thanh An và Tân Hưng với 64 học viên, đã giải ngân vốn với tổng số tiền: 218.288.722đ (trong đó 55 đối tượng giải ngân nguồn vốn CTMTQG giảm nghèo bền vững: 203.648.722đ; 09 đối tượng khuyết tật giải ngân nguồn ngân sách huyện: 14.604.000đ).

+ Năm 2023 chuyển nguồn qua năm 2024 với số tiền: 1.234.351.278 đồng. Đang triển khai thực hiện.

+ Năm 2024 giao 239 triệu đồng. Đang triển khai thực hiện.

b. Tiểu dự án 3 – Dự án 4: Hỗ trợ việc làm bền vững.

- Dự án giao cho Phòng LĐ-TB&XH triển khai thực hiện với tổng kinh phí là 913 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022 giao 94 triệu đồng. Đã giải ngân 100%.

+ Năm 2023 giao 249 triệu đồng. Đã giải ngân được 247,425/249 triệu đồng, đạt 99,3%.

+ Năm 2024: Giao 570 triệu đồng. đã thực hiện 02 phiên giao dịch việc làm, giải ngân được 63/570 triệu đồng, đạt 11%.

* Nguồn Đầu Tư Công:

+ Năm 2022 giao 33 triệu đồng

+ Năm 2023 giao 115 triệu đồng.

Kết quả: Thuận chủ trương gộp 2 nguồn vốn năm 2022 và 2023 thành 148 triệu đồng. Đã thực hiện và giải ngân 148/148 triệu đồng, đạt 100%.

4. Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

Tổng kinh phí được giao 358 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022 giao 23 triệu đồng. Dự án giao cho Phòng LĐ-TB&XH triển khai thực hiện. Đã giải ngân đạt 100%.

+ Năm 2023 giao 177 triệu đồng. Dự án giao cho Phòng VH-TT triển khai thực hiện. Đã giải ngân 174,440/177 triệu đồng, đạt 98,5% số vốn được giao năm 2023.

+ Năm 2024 giao 158 triệu đồng. Dự án giao cho Phòng VH-TT. Hiện đang triển khai thực hiện.

5. Dự án 7: Thực hiện nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình.

- Dự án giao Phòng LĐ - TBXH triển khai thực hiện với tổng kinh phí được giao là 1.010 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022 giao 119 triệu đồng. Đã giải ngân 100%.

+ Năm 2023 giao 527 triệu đồng. Đã giải ngân 268,5/527 triệu đồng, đạt 51%.

+ Năm 2024 giao 364 triệu đồng. Hiện đang triển khai thực hiện.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2025 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. Bối cảnh xây dựng Kế hoạch năm 2025

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2024 trên địa bàn huyện Hớn Quản đã đạt được những kết quả cao. Đầu năm 2022, toàn huyện có 611 hộ nghèo chiếm 2,18 % số hộ dân trên địa bàn huyện thì đến cuối năm 2023 toàn huyện còn 125 hộ nghèo với tỷ lệ 0,44. Dự kiến trong năm 2024 giảm 68 hộ đưa mức tỉ lệ hộ nghèo xuống <0,3% đạt chỉ tiêu huyện về đích nông thôn mới.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện Chương trình vẫn còn những khó khăn nhất định, nhất là các hướng dẫn quy định chi tiết để thực hiện Chương trình còn chậm dẫn đến có thời điểm địa phương còn lúng túng trong triển khai thực hiện.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm đối tượng, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; hỗ trợ người mới thoát nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021 - 2025.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo theo quy định.

- Hỗ trợ phát triển mô hình giảm nghèo để đa dạng hóa sinh kế, tạo việc làm tốt, có thu nhập bền vững.

- Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0 - 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

- Người lao động thuộc hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đăng ký nhu cầu học nghề, được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định.

III. Nội dung hoạt động và đề xuất kinh phí thực hiện Chương trình

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a. *Mục tiêu:* Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển các mô hình giảm nghèo, dự án giảm nghèo để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt,

nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, thế mạnh của vùng, địa phương để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

b. Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác.

c. Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

d. Phân công thực hiện: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức thực hiện theo quy định.

đ. Vốn và nguồn vốn:

Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 840 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 730 triệu đồng

- Ngân sách tỉnh: 37 triệu đồng

- Ngân sách huyện đối ứng: 73 triệu đồng.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

a. Mục tiêu: Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

b. Đối tượng: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

c. Nội dung hỗ trợ:

+ Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định.

+ Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng.

+ Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

d. Phân công thực hiện: Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1, phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức thực hiện theo quy định.

đ. Vốn và nguồn vốn

Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 336 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 292 triệu đồng

- Ngân sách tỉnh: 15 triệu đồng

- Ngân sách huyện đối ứng: 29 triệu đồng.

2.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

a. Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b. Đối tượng: Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c. Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

+ Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn cho học sinh con gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

d. Phân công thực hiện: Trung tâm y tế huyện chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 2, phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn tham mưu tổ chức thực hiện theo quy định.

đ. Vốn và nguồn vốn:

Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 200 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 174 triệu đồng

- Ngân sách tỉnh: 9 triệu đồng
- Ngân sách huyện đối ứng: 17 triệu đồng.

3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn.

a. Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh có huyện nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

b. Đối tượng:

- Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan;

c. Nội dung hỗ trợ: Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

d. Phân công thực hiện:

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên huyện chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 4 và phối hợp với phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện theo quy định.

đ. Vốn và nguồn vốn:

Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 304 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 264 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh: 13 triệu đồng
- Ngân sách huyện đối ứng: 27 triệu đồng.

3.2. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

a. Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động sinh sống trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn.

b. Đối tượng:

- Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;
- Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

c. Nội dung hỗ trợ:

- Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc.
- Hỗ trợ giao dịch việc làm.

- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

- Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động.

- Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

d. Phân công thực hiện:

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện Tiểu dự án 3 của Dự án 4, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

đ. Vốn và nguồn vốn: Tiếp tục thực hiện từ nguồn vốn năm 2023 được phân bổ cho huyện Hớn Quản.

4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

a. Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

b. Đối tượng:

+ Người nghèo, người dân tại các xã, thị trấn thực hiện Chương trình;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c. Nội dung:

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên mục, phóng sự truyền thông về giảm nghèo bền vững.

+ Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

+ Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

+ Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, đào tạo nghề, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới.

+ Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở địa phương.

+ Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

d. Phân công thực hiện

Phòng Văn hóa – Thông tin chủ trì tham mưu thực hiện Dự án 6, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

đ. Vốn và nguồn vốn

Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 250 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách TW: 217 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh: 11 triệu đồng
- Ngân sách huyện đối ứng: 22 triệu đồng.

5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình

5.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

a. Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

b. Đối tượng:

- Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ thôn, ấp, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín...), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ;

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c. Nội dung:

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn;

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

5.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

a. Mục tiêu: Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

b. Đối tượng:

- Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá;

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c. Nội dung thực hiện:

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hàng năm hoặc đột xuất;

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp;
- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

5.3. Phân công thực hiện:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện Dự án 7, các phòng, ban, ngành đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện theo quy định.

5.4. Vốn và nguồn vốn

Tiếp tục thực hiện từ nguồn vốn năm 2023 được phân bổ cho huyện Hón Quán.

6. Tổng kinh phí các dự án, tiểu dự án đề xuất kế hoạch năm 2025, cụ thể như sau:

Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 1.930 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 1.677 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh: 85 triệu đồng
- Ngân sách huyện đối ứng: 168 triệu đồng.

IV. Giải pháp chủ yếu

Sau khi có văn bản của UBND tỉnh, UBND huyện ban hành kế hoạch, quyết định phê duyệt và triển khai tới các cơ quan phụ trách dự án và tiểu dự án xây dựng kế hoạch, phương án chi tiết trình cấp trên phê duyệt và tổ chức thực hiện.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan chủ trì việc thực hiện kế hoạch; phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và địa phương tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định.

- Theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện các Dự án theo phân công và cả Chương trình, báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 25/11 về UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá cho các đơn vị thực hiện dự án; đồng thời chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu giám sát, đánh giá toàn huyện theo biểu mẫu báo cáo tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tham mưu UBND huyện phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình trong giai đoạn, Kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện tại địa phương. Tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện theo quy định.

- Chủ trì thực hiện Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4 và Dự án 7, phối hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể và các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tổng hợp chỉ tiêu Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn quản lý thực hiện Dự án, đồng thời thực hiện quyết toán theo quy định.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì thực hiện Dự án 6, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án khác theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Chủ trì thực hiện Dự án 2, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án khác theo quy định.

5. Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 3, đồng thời theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án theo quy định.

6. Trung tâm GDNN-GDTX:

- Chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 4, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án khác theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên;

- Theo chức năng, nhiệm vụ, giám sát việc thực hiện Chương trình tại các phòng, ban và địa phương theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo và bộ máy tham mưu, giúp việc các cấp thống nhất, đồng bộ theo quy định và gửi văn bản về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, chủ động huy động thêm các nguồn lực khác tham gia đối ứng để thực hiện Chương trình.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của từng cấp và các ban, ngành trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo giám sát, đánh giá theo hướng dẫn của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cập nhật thông tin trên Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

9. Chế độ thông tin báo cáo

a. Đối với báo cáo giám sát 6 tháng (gửi trước ngày 20/5), 01 năm (trước ngày 15/11) thực hiện theo Mẫu 01 tại Thông tư 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

b. Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất theo Mẫu 02 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Trước ngày 15/11 hàng năm, các phòng, ban và địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá hàng năm về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các Dự án, tiểu Dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 của UBND huyện Hớn Quản./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH;
- TTHU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Phòng LĐ-TBXH;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạ